

Mường Phăng, ngày 22 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO CÔNG KHAI

(Về việc triển khai thực hiện theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục)

Kính gửi: Phòng GD&ĐT TP Điện Biên Phủ.

Thực hiện công văn hướng dẫn số 1114/ PGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Phòng Giáo dục & Đào tạo TP Điện Biên Phủ về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023 và hướng dẫn nội dung công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Trường mầm non xã Mường Phăng xin báo cáo cụ thể như sau:

1. Trường thực hiện nghiêm túc công tác công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT và niêm yết công khai tại bảng công khai của nhà trường và tại các lớp.

2. Các nội dung công khai:

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế.
- Công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng: cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên.
- Công khai các nội dung thỏa thuận bán trú đầu năm học theo hướng dẫn văn bản của sở của tỉnh.

- Công khai công tác bán trú (Thực đơn, khẩu phần ăn....của trẻ)

3. Hình thức công khai: Nhà trường đã thực hiện theo đúng quy định công khai như công khai trên gmail chung của trường, công thông tin điện tử của trường. Công khai trên bảng công khai dễ nơi thuận tiện, tại bảng công khai của các lớp để phụ huynh, giáo viên và những người quan tâm có thể tiếp cận từ 9 năm 2021 với

các nội dung chất lượng, chuyên môn của cán bộ giáo viên, thời gian làm việc, công tác bán trú, công khai các nội dung tài chính sau cuộc họp thống nhất phụ huynh. Các nội dung thay đổi được bổ sung phù hợp như văn bản phê duyệt chế độ của học sinh, giáo viên.

Ngoài ra với các nội dung thu thoả thuận đầu năm nội dung công khai được triển khai tại cuộc họp của Hội đồng sư phạm, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh 9 lớp.

Trên đây là báo cáo về việc triển khai thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của trường mầm non xã Mường Phăng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Châu Loan

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON XÃ MUỖNG PHẪNG

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	<p>- <i>Chiều cao</i>: Chiều cao bình thường 30/33 đạt 90.9%</p> <p>SDD thể thấp còi: 3/33 đạt 9.1%</p> <p>- <i>Cân nặng</i>: Cân nặng bình thường 31/33 đạt 93.9%</p> <p>Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 2/33 đạt 6.1%</p>	<p>- <i>Chiều cao</i>: Chiều cao bình thường 150/154 đạt 97.4%</p> <p>Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 4/154 đạt 2.6%</p> <p>- <i>Cân nặng</i>: Cân nặng bình thường 150/154 đạt 97.4%</p> <p>SDD thể thấp còi: 4/154 đạt 2.6%</p>
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Chương trình giáo dục mầm non	Chương trình giáo dục mầm non
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	<p>Nhà trẻ</p> <p>+ Thể chất: 31/33 đạt trên 93.9 %</p> <p>+ Nhận thức: 30/33 đạt trên 90.9 %</p> <p>+ Tình cảm xã hội: 30/33 đạt trên 90.9 %</p> <p>+ Ngôn ngữ: 31/33 đạt trên 93.9 %</p>	<p>+ Thể chất: 148/154 đạt trên 96%</p> <p>+ Nhận thức: 146/154 Đạt 94.8 %</p> <p>+ Thẩm mỹ: 146/154 Đạt 94.8 %</p> <p>+ Tình cảm xã hội: 146/154 Đạt 94.8 %</p> <p>+ Ngôn ngữ: 148/154 Đạt 96 %</p>
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	<p>- Cha mẹ, người chăm sóc trẻ kết hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ</p> <p>- Cha mẹ, người chăm sóc trẻ kết hợp với giáo viên</p>	<p>- Cha mẹ, người chăm sóc trẻ kết hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ</p> <p>- Cha mẹ, người chăm sóc trẻ kết hợp với giáo viên</p>

	<p>làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cha mẹ, người chăm sóc trẻ kết hợp với giáo viên xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm - Cha mẹ, người chăm sóc trẻ kết hợp với giáo viên trong công tác tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tổ chức các ngày lễ hội - Cha mẹ, người chăm sóc trẻ kết hợp với giáo viên trong công tác tổ chức, tham gia các hội thi 	<p>làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cha mẹ, người chăm sóc trẻ kết hợp với giáo viên xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm - Cha mẹ, người chăm sóc trẻ kết hợp với giáo viên trong công tác tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tổ chức các ngày lễ hội - Cha mẹ, người chăm sóc trẻ kết hợp với giáo viên trong công tác tổ chức, tham gia các hội thi
--	---	---

Mường Phăng, ngày 21 tháng 09 năm 2022
 Thủ trưởng đơn vị
 (Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Thị Châu Loan

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON XÃ MUỜNG PHẪNG

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế đầu năm
năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	0	0	0	33	45	52	57
1	Số trẻ em nhóm ghép	0	0	0	0	0	0	0
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày	0	0	0	0	0	0	0
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày			0	33	45	52	57
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0	0	0	0	0	0	0
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	0	0	0	33	45	52	57
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	0	0	0	33	45	52	57
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	0	0	0	33	45	52	57
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	0	0	0	33	45	52	57
1	Số trẻ cân nặng bình thường	0	0	0	31	45	50	57
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	0	0	0	2	2	2	0
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	0	0	0	30	45	50	0
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	0	0	0	3	2	2	0
5	Số trẻ thừa cân béo phì	0	0	0	0	0	0	0
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	0	0	0	33	45	52	57
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	0	0	0	33	45	52	57
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	0	0	0	0	45	52	57

Mường Phăng, ngày 21 tháng 09 năm 2022



Nguyễn Thị Châu Loan
Được quét bằng CamScanner

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON XÃ MUỜNG PHẪNG

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non
năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	10	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học	10	-
1	Phòng học kiên cố	3	-
2	Phòng học bán kiên cố	7	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	4	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	3839.9	18.2 m ² / 1trẻ em
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	1120	5.2 m ² / 1trẻ em
VI	Tổng diện tích một số loại phòng	581	2.68 m ² / 1trẻ em
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	400	1.9 m ² / 1trẻ em
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	0	0
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	96	0.44 m ² / 1trẻ em
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	100	0.17 m ² / 1trẻ em
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	0	0
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	60	0.27 m ² / 1trẻ em
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	50	0.23 m ² / 1trẻ em
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	10/10	Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	8/10	Số bộ/nhóm (lớp)
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	2/10	Số bộ/nhóm (lớp)
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	25/5	Số cái/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	16	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)	60/10	Số thiết bị/nhóm (lớp)

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	1	5	5	0.8	0.31
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây		x

Mường Phăng, ngày 21 tháng 9 năm 2022
 Thủ trưởng đơn vị
 (Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Thị Châu Loan

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON XÃ MƯỜNG PHẪNG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	DH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	21	0	0	12	7	1	1	3	13	2	12	6	0	0
I	Giáo viên	15	0	0	9	6	0	0	3	11	1	9	6	0	0
1	Nhà trẻ	3	0	0	3	0	0	0	0	2	1	2	1	0	0
2	Mẫu giáo	12	0	0	6	6	0	0	3	9	0	7	5	0	0
II	Cán bộ quản lý	3	0	0	3	0	0	0	0	2	1	3	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0
2	Phó hiệu trưởng	2	0	0	2	0	0	0	0	1	1	2	0	0	0
III	Nhân viên	3	0	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0
1	Nhân viên văn thư	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Nhân viên kế toán	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Nhân viên y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Nhân viên khác	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0

Mường Phăng, ngày 21 tháng 9 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)



Nguồn Thị Châu Loan